|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD&ĐT BẮC GIANG **THPT LÝ THƯỜNG KIỆT** -------------------- *(Đề thi có \_\_\_ trang)* | **THƯỜNG XUYÊN NĂM HỌC 2023 - 2024 MÔN: VẬT LÍ 11** *Thời gian làm bài: 20 (không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Họ và tên: ............................................................................ | | | Số báo danh: ....... | **Mã đề 000** |

**Câu 1.** Điện trường là

**A.** môi trường không khí quanh điện tích.

**B.** môi trường chứa các điện tích.

**C.** môi trường bao quanh điện tích, gắn với điện tích và tác dụng lực điện lên các điện tích khác đặt trong nó.

**D.** môi trường dẫn điện.

**Câu 2.** Tìm phát biểu **sai**về điện trường?

**A.** Điện trường là môi trường bao quanh điện tích, gắn với điện tích và tác dụng lực điện lên các điện tích khác đặt trong nó.

**B.** Xung quanh một hệ hai điện tích điểm đặt gần nhau chỉ có điện trường do một điện tích gây ra.

**C.** Điện trường tác dụng lực điện lên các điện tích khác đặt trong nó.

**D.** Véctơ cường độ điện trường gây bởi điện tích điểm Q có chiều: hướng ra xa Q nếu Q dương, hướng về phía Q nếu Q âm.

**Câu 3.** Phát biểu nào sau đây **không đúng** khi nói về cường độ điện trường?

**A.** Cường độ điện trường tại một điểm đặc trưng cho tác dụng của lực điện trường tại điểm đó.

**B.** Đơn vị của cường độ điện trường là V/m.

**C.** Cường độ điện trường là đại lượng đặc trưng cho độ mạnh, yếu của điện trường tại một điểm.

**D.** Véctơ cường độ điện trường gây bởi điện tích điểm Q có chiều: hướng ra xa Q nếu Q âm, hướng về phía Q nếu Q dương.

**Câu 4.** Cường độ điện trường tại một điểm đặc trưng cho

**A.** thể tích vùng có điện trường là lớn hay nhỏ.

**B.** điện trường tại điểm đó về phương diện dự trữ năng lượng.

**C.** tác dụng lực của điện trường lên điện tích tại điểm đó.

**D.** tốc độ dịch chuyển điện tích tại điểm đó.

**Câu 5.** Biểu thức tính cường độ điện trường gây bởi điện tích điểm Q:

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 6.** Điện tích điểm là

**A.** vật có kích thước rất nhỏ.

**B.** điện tích coi như tập trung tại một điểm.

**C.** vật chứa rất ít điện tích.

**D.** điểm phát ra điện tích.

**Câu 7.** Câu nào sau đây là đúng khi nói về sự tương tác điện

**A.** Hai điện tích cùng dấu thì đẩy nhau.

**B.** Hai điện tích cùng dấu thì hút nhau.

**C.** Hai điện tích trái dấu thì đẩy nhau.

**D.** Hai thanh nhựa giống nhau, sau khi cọ xát với len dạ, nếu đưa lại gần thì chúng sẽ hút nhau.

**Câu 8.** Điện tích có đơn vị là:

**A.** N. **B.** m. **C. C. D.** N.m.

**Câu 9.** Hằng số điện môi của không khí có thể coi:

**A.** ε = 0. **B.** ε < 0. **C.** ε > 0. **D.** ε ≈ 1.

**Câu 10.** Biểu thức tính lực tương tác giữa hai điện tích đặt trong chân không là:

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 11.** Muốn lực tương tác giữa 2 điện tích điểm tăng 9 lần thì khoảng cách giữa chúng phải

**A.** tăng 2 lần. **B.** tăng 3 lần. **C.** giảm 3 lần. **D.** giảm 2 lần.

**Câu 12.** Độ lớn lực tương tác giữa hai điện tích điểm đứng yên không phụ thuộc yếu tố nào?

**A.** Dấu điện tích. **B.** Bản chất điện môi.

**C.** Khoảng cách giữa 2 điện tích. **D.** Độ lớn điện tích.

**Câu 13.** Hai chất điểm mang điện tích khi đặt gần nhau chúng đẩy nhau thì có thể kết luận:

**A.** chúng đều là điện tích dương. **B.** chúng đều là điện tích âm.

**C.** chúng trái dấu nhau. **D.** chúng cùng dấu nhau.

**Câu 14.** Về sự tương tác điện, trong các nhận định dưới đây, nhận định sai là

**A.** Các điện tích cùng loại thì đẩy nhau.

**B.** Các điện tích khác loại thì hút nhau.

**C.** Hai thanh nhựa giống nhau, sau khi cọ xát với len dạ, nếu đưa lại gần thì chúng sẽ hút nhau.

**D.** Hai thanh thủy tinh sau khi cọ xát vào lụa, nếu đưa lại gần nhau thì chúng sẽ đẩy nhau.

**Câu 15.** Cho một điện tích điểm + Q; điện trường tại một điểm mà nó gây ra có chiều

**A.** hướng về phía nó. **B.** hướng ra xa nó.

**C.** phụ thuộc độ lớn của nó. **D.** phụ thuộc vào điện môi xung quanh.

**Câu 16.** Cường độ điện trường cùng chiều với lực điện tác dụng lên

**A.** điện tích âm. **B.** điện tích dương.

**C.** điện tích bất kì. **D.** ngược chiều với mọi loại điện tích.

**Câu 17.** Cho một điện tích điểm - Q; điện trường tại một điểm mà nó gây ra có chiều

**A.** hướng về phía nó. **B.** hướng ra xa nó.

**C.** phụ thuộc độ lớn của nó. **D.** phụ thuộc vào điện môi xung quanh.

**Câu 18.** Điện trường tồn tại

**A.** xung quanh các điện tích. **B.** Xung quanh trái đất.

**C.** Xung quanh nam châm. **D.** Xung quanh một chất điểm.

**Câu 19.** Nếu khoảng cách từ điện tích nguồn đến điểm đang xét tăng 3 lần thì cường độ điện trường

**A.** giảm 3 lần. **B.** tăng 3 lần. **C.** giảm 9 lần. **D.** tăng 9 lần.

**Câu 20.** Quả cầu nhỏ mang điện tích 10-9 C đặt trong không khí. Cường độ điện trường tại 1 điểm cách quả cầu 5 cm là

**A.** 6.105 V/m. **B.** 2.104 V/m. **C.** 7,2.103 V/m. **D.** 3,6.103 V/m.

***------ HẾT ------***